

Số: 4446950

	THACO CRUIZER 87S - 34 GHẾ	SIGHTSEEING 120SS
Giá niêm yết:	2.074.100.000đ	5.750.000.000đ
KÍCH THƯỚC:		
Kích thước tổng thể(DxRxC)	8.730 x 2.370 x 3.150 mm	11.905 x 2.500 x 3.800 mm
Chiều dài cơ sở	4.260 mm	6.000 mm
Vết bánh xe trước/sau	1.997 / 1.762 mm	
KHỐI LƯỢNG:		
Khối lượng bản thân	8.005 kg	11.745 kg
Khối lượng toàn bộ	10.100 kg	15.645 kg
Số chỗ ngồi	29 & 34 20 chỗ	60 chỗ, bao gồm tầng 1 (4 chỗ đứng, 12 chỗ ngồi, 1 khu vực xe lăn, 1 tài xế) và tầng 2: 42 chỗ ngồi
ĐỘNG CƠ:		
Tên động cơ	WP4.6NQ240E50	Weichai - WP7.300E51
Loại động cơ	Động cơ diesel, 4 xylanh thẳng hàng, tầng áp	Diesel, làm mát bằng nước, tầng áp, làm mát khí nạp
Dung tích xi lanh	4.580 cc	7.475 cc
Công suất cực đại/ tốc độ quay	240/2.300 Ps/(vòng/phút)	300/2.100 Ps/(vòng/phút)
Mô men xoắn/ tốc độ quay	850/1.200 - 1.600 N.m/(vòng/phút)	1.200/1.200 - 1.700 N.m/(vòng/phút)
TRUYỀN ĐỘNG:		
Hộp số	6DSX95T	Tự động, 6 số tiến, 1 số lùi
Tỷ số truyền	3.89	
HỆ THỐNG PHANH:		
Hệ thống phanh	Đĩa/ tang trống. Phanh điện từ. Có ABS/ASR	Kiểu phanh đĩa, dẫn động khí nén 2 dòng độc lập
HỆ THỐNG TREO:		
Trước	Phụ thuộc, 02 bầu hơi, 02 giảm chấn, thanh cân bằng	Treo phụ thuộc, 02 bầu hơi, giảm chấn thủy lực tác động hai chiều và thanh cân bằng
Sau	Phụ thuộc 04 bầu hơi, 04 giảm chấn, thanh cân bằng	Treo phụ thuộc, 04 bầu hơi, giảm chấn thủy lực tác động hai chiều và thanh cân bằng Trang bị Ecas
LỚP XE:		
Trước/Sau	245/70R19.5	
ĐẶC TÍNH:		
Khả năng leo dốc	47.8 %	
Tốc độ tối đa	109 km/h	
Dung tích thùng nhiên liệu	140 lít	
HỆ THỐNG LÁI:		
Hệ thống lái	Trục vít ê cu bi, trợ lực thủy lực	